

Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 11 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc xác định cha cho con

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3-LÀO CAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Mai Thị Thu Hương;

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Trọng Hiếu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lào Cai tham gia phiên họp:

Ông Lộc Hồng Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3- Lào Cai, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2025 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2025/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Lương Minh T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, tỉnh Lào Cai (có đơn xin vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Cháu Lương Nhật M, sinh ngày 26/6/2024.

Địa chỉ: Thôn K, xã H, tỉnh Lào Cai.

+ Người đại diện hợp pháp của cháu M: Chị Hà Thị Mỹ C, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn K, xã H, tỉnh Lào Cai. (có đơn xin vắng mặt)

+ Bà Hà Thị Mỹ C, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn K, xã H, tỉnh Lào Cai. (có đơn xin vắng mặt)

+ Anh Hoàng T1, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ D Khu H, Phường M, tỉnh Quảng Ninh (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 21/7/2025, bản tự khai người yêu cầu là ông Lương Minh T trình bày:

Anh và chị Hà Thị Mỹ C phát sinh tình cảm với nhau và về chung sống cùng nhau từ đầu năm 2023. Đến ngày 26/6/2024 chị C sinh con trai tại Phòng khám đa khoa, khu vực H thuộc Trung Tâm Y tế huyện T, tỉnh Yên Bái và đã làm giấy chứng sinh đặt tên con là Lương Nhật M. Trong thời gian chị C sinh sống cùng anh và sinh con với anh thì chị C đã có chồng là Hoàng T1, sinh năm 1984, Địa chỉ: Tổ D Khu H, Phường M, tỉnh Quảng Ninh. Nhưng chị C và anh T1 đã sống ly thân

nhau và hai người không còn quan tâm gì đến nhau. Đến ngày 25/4/2025, chị Hà Thị Mỹ C và anh Hoàng T1 đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 62/2025/QĐCNTTLH ngày 25/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Trong quyết định ly hôn chị C và anh T1 thuận tình ly hôn; về con chung: Chị C và anh T1 xác định vợ chồng chỉ có hai con chung là Hoàng A, sinh ngày 25/4/2015 và Hoàng Tuệ L, sinh ngày 26/8/2019, không có con chung nào khác. Anh và chị C đã đi làm xét nghiệm ADN của anh và cháu Lương Nhật M sinh ngày 26/6/2024 tại Công ty TNHH Đ; địa chỉ: Số A T, phường K, thành phố Hà Nội). Kết quả phân tích ADN huyết thống, kết luận anh và Lương Nhật M có quan hệ huyết thống Cha - Con. Để có căn cứ làm giấy khai sinh cho con, anh yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 3- Lào Cai xác định quan hệ Cha-Con giữa anh và Lương Nhật M, sinh ngày 26/6/2024

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và là người đại diện hợp pháp của cháu Lương Nhật M, chị Hà Thị Mỹ C trình bày:

Chị và anh Hoàng T1, sinh năm 1984, Địa chỉ: Tổ D Khu H, Phường M, tỉnh Quảng Ninh. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không còn tình cảm với nhau và đã sống ly thân với nhau. Trong thời gian chị và anh T1 ly thân chị đã phát sinh tình cảm với anh Lương Minh T và về chung sống cùng anh T. Đến ngày 26/6/2025 chị sinh con tại Phòng khám Đ1, khu vực H thuộc trung tâm y tế huyện T, tỉnh Yên Bái, đặt tên dự sinh là Lương Nhật M. Đến ngày 25/4/2025 chị và anh T1 ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 62/2025/QĐCNTTLH ngày 25/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Trong quyết định ly hôn chị và anh T1 xác định chỉ có 02 con chung là Hoàng A, sinh ngày 25/4/2015 và Hoàng Tuệ L, sinh ngày 26/8/2019, không có con chung nào khác. Chị và anh Lương Minh T đã đi làm xét nghiệm ADN của anh T và Lương Nhật M, sinh ngày 26/6/2025, tại Công ty TNHH Đ; địa chỉ: Số A T, phường K, thành phố Hà Nội). Kết quả phân tích ADN huyết thống, kết luận anh và Lương Nhật M có quan hệ huyết thống Cha - Con.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Hoàng T1 có lời khai ngày 27/7/2025, thể hiện:

Anh và chị Hà Thị Mỹ C, đăng ký kết hôn năm 2013 và có với nhau hai người con chung là Hoàng A, sinh ngày 25/4/2015 và Hoàng Tuệ L, sinh ngày 26/8/2019. Cuối năm 2019 anh, chị xảy ra mâu thuẫn nên đã sống ly thân. Trong thời gian ly thân anh, chị đều có cuộc sống riêng. Ngày 25/4/2025 anh, chị đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 62/2025/QĐCNTTLH ngày 25/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình giải quyết vụ việc ly hôn anh và chị C xác định có 02 người con chung cháu Hoàng A, sinh ngày 25/4/2015 và Hoàng Tuệ L, sinh ngày 26/8/2019 và không còn người con chung nào khác.

Tại phiên họp giải quyết việc dân sự:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Lào Cai tham gia phiên họp phát

biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết việc dân sự Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục giải quyết việc dân sự. Người tham gia tố tụng thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 88, 91, 101, 103 Luật Hôn nhân gia đình khoản 10 Điều 29, Điều 35, Điều 39, Điều 367, 370, 372 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội giải quyết vụ việc như sau:

- Chấp nhận yêu cầu của anh Lương Minh T về việc xác định cha cho con, tuyên bố anh Lương Minh T là cha ruột của cháu Lương Nhật M (tên trong giấy chứng sinh) sinh ngày 26/6/2024; nơi sinh tại phòng khám Đ1 của Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Yên Bái.

Anh Lương Anh T2 và chị Hà Thị Mỹ C có quyền và nghĩa vụ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các quyền về lý lịch tư pháp cho cháu Lương Nhật M theo quy định của pháp luật.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Miễn lệ phí cho anh Lương Minh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Lào Cai tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 3-Lào Cai nhận định:

[1] Về trình tự thủ tục tố tụng: Yêu cầu về việc “Xác định cha cho con” là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 35, Điều 39 của Bộ Luật Tố tụng dân sự, yêu cầu của anh T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3-Lào Cai.

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có đơn đề nghị vắng mặt, nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 367 của Bộ Luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung yêu cầu: Xét yêu cầu của anh Lương Minh T về việc yêu cầu Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Lương Nhật M, sinh ngày 26/6/2024, thấy:

Chị Hà Thị Minh C1 và anh Hoàng T1 kết hôn năm 2013. Quá trình chung sống chị C1 và anh T1 phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân từ năm 2019 không quan tâm đến nhau nữa. Năm 2023 chị C1 có quen biết anh Lương Minh T và về chung sống cùng nhau, ngày 26/6/2024 chị C1 sinh con tại Trung tâm Y tế huyện T, tỉnh Yên Bái đặt tên dự sinh cho con là Lương Nhật M.

Đến ngày 25/4/2025, chị C1 và anh Hoàng T1 đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 62/2025/QĐCNTTLH ngày 25/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Trong quyết định ly hôn chị C1 và anh T1 thuận tình ly hôn; về con chung: Chị C1 và anh T1 xác định vợ chồng chỉ có hai người con chung là Hoàng A, sinh ngày 25/4/2015 và Hoàng Tuệ L, sinh ngày 26/8/2019, không còn người con nào khác. Chị C1 và anh T đã đi làm xét nghiệm ADN của anh T và Lương Nhật M sinh

ngày 26/6/2024, tại Công ty TNHH Đ; địa chỉ: Số A T, phường K, thành phố Hà Nội). Tại kết quả phân tích ADN huyết thống, kết luận anh Lương Minh T và Lương Nhật M có quan hệ huyết thống Cha - Con.

Theo quy định tại Điều 88 của Luật Hôn nhân và Gia đình “con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng...”. Chị C1 sinh cháu M vẫn trong thời kỳ hôn nhân của chị và anh T1, nhưng xét thấy:

Trên thực tế chị C1 và anh T1 đã sống ly thân từ năm 2019. Thời điểm ly thân với anh T1 chị C1 có tình cảm với anh T, về chung sống cùng anh T và mang thai sau đó sinh cháu M.

Tại Quyết định số 62/2025/QĐCNTTLH ngày 25/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, xác định chị C1 và anh T1 có hai người con chung là Hoàng A, sinh ngày 25/4/2015 và Hoàng Tuệ L, sinh ngày 26/8/2019 ngoài ra không còn người con nào khác.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 04/7/2025 Công ty TNHH Đ thực hiện kết quả phân tích ADN huyết thống, kết luận anh Lương Minh T và có quan hệ huyết thống Cha - Con với cháu Lương Nhật M, sinh ngày 26/6/2024.

Do đó đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu xác định anh Lương Minh T là cha đẻ của cháu Lương Nhật M.

[4] Những nội dung đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3-Lào Cai tại phiên họp phù hợp với nhận định của Tòa án được chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Trường hợp yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên thì được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14. Vì vậy miễn toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm cho anh Lương Minh T.

[6] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Lào Cai; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai có quyền kháng nghị Quyết định này theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29; Điều 35; Điều 39; khoản 2, 3 Điều 367; Điều 370, Điều 371; Điều 372 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự; các Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự xác định cha cho con của anh Lương Minh T. Xác định anh Lương Minh T, sinh ngày 12/10/1988, Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, tỉnh Lào Cai; căn cước công dân 0015088002053, là cha đẻ của cháu Lương Nhật M, sinh ngày 26/6/2024.

Anh Lương Minh T có quyền và nghĩa vụ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các quyền về lý lịch tư pháp cho cháu Lương Nhật M theo quy

định của pháp luật.

1. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Lương Minh T được miễn tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

2. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày. Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND khu vực 3-Lào Cai;
- THADS tỉnh Lào Cai;
- UBND xã Hưng Khánh;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, tập QĐ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

đã ký

Mai Thị Thu Hương

